

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 296/2023/HS-ST

Ngày: 15 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lại Hữu Tâm

2/ Bà Lê Thị Hoàng Liễu

Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 293/2023/TLST - HS ngày 07/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 300/2023/QĐXXST - HS ngày 21/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Văn L; giới tính: Nam; sinh năm 1981; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 191B đường X, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Buôn bán; họ tên cha: Võ Văn L; họ tên mẹ: Đào Thị T; hoàn cảnh gia đình: Tại tòa bị cáo khai sống chung như vợ chồng với bà Nguyễn Thị Kim H, có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam bắt theo Quyết định truy nã từ ngày 23/5/2023 (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: A34/16HQ, ấp N, xã M, huyện T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

1. Ông Huỳnh Hữu N, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 10/6 đường T, Phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: A34/16HQ1, ấp G, xã B, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cho rằng trước đây ông Nguyễn Thanh V có đến nhà của Võ Văn L tìm L để gây sự nên khoảng 20 giờ ngày 01/8/2017, sau khi nhậu xong L đi về nhà thì nghĩ đến chuyện ông V đến nhà tìm L để kiếm chuyện. Do bức tức nên L nảy sinh ý định đi tìm ông V đánh. Sau đó, L lấy 01 cây kéo cắt tóc giấu trong người đi ra khỏi nhà thì nhìn thấy người thanh niên tên Cường (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chạy đến. L nhờ Cường chở đi công việc, Cường đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi Cường điều khiển xe chở L chạy đến đầu hẻm nhà của ông V tại trước địa chỉ A34/16HQ, ấp 1A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh thì L nhìn thấy ông V đang ngồi uống rượu, bia chung với ông Nguyễn Thanh T và ông Huỳnh Hữu N. L đến hỏi ông V tìm L phải không; ông V trả lời không có. Lúc này, L rút kéo cầm trên tay phải đâm ông V hướng từ trên xuống, thì ông V giơ hai tay lên đỡ làm cây kéo rơi xuống đất thành hai nhánh. L tiếp tục dùng hai tay nắm hai nhánh của cây kéo lên đâm thẳng về phía trước bên phải của ông V từ 02 đến 03 cái trúng vào tay và nách phải gây thương tích cho ông V. Do bị L đâm nên ông V bỏ chạy nhảy xuống kênh trước nhà. Sau đó, L vứt cây kéo xuống đất rồi đi về nhà; ông V được mọi người đưa đi Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu và điều trị.

Đến ngày 02/8/2017, bà Lê Thị Ánh N là mẹ ruột của ông V đến Công an xã Bình Hưng trình báo sự việc, lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý theo thẩm quyền.

Căn cứ vào Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 747/TgT.17 ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của bị hại Nguyễn Thanh V như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vết thương phần mềm, đã được điều trị, hiện còn:

+ Hai sẹo tại vùng sau hố nách phải kích thước 2,5x0,9cm và 1,6x0,4cm

+ Một sẹo kích thước 1,2x0,3cm tại mắt trước khuỷu tay phải.

+ Một sẹo kích thước 4,2 (0,2-0,5)cm tại mặt ngoài khuỷu tay phải.

+ Một sẹo kích thước 2,5x0,3cm tại mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái

+ Một sẹo kích thước 1,5x0,4 tại mặt đùi phải.

Các thương tích ổn định:

- Vết thương tại mặt sau, trong 1/3 trên cẳng tay phải, đã được điều trị hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 2,8x0,3cm

+ Vuốt trụ bàn tay phải, teo cơ gian cốt mu tay, hạn chế khép ngón cái do tổn thương nặng thần kinh trụ.

- Vết thương mặt trong 1/3 dưới cằm tay trái gây gãy 1/3 dưới xương trụ trái, đã được điều trị, hiện còn sẹo kích thước 3x0,3cm ổn định.

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại: 33%.

3. Kết luận khác:

- Các thương tích tại vùng sau hố nách phải, mặt trước khuỷu tay phải, mặt ngoài khuỷu tay phải, mặt sau ngoài 1/3 trên cằm tay trái, mặt trước đùi phải do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra. Cả con dao và cây kéo như quý cơ quan cung cấp đều có thể gây ra được các thương tích này.

- Các thương tích tại mặt sau, trong 1/3 trên cằm tay phải và mặt trong 1/3 dưới cằm tay trái do vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra. Cả con dao và cây kéo như quý cơ quan cung cấp đều có thể gây ra được các thương tích này.

Tất cả các thương tích trên không nguy hiểm đến tính mạng.

Ngày 02/10/2017, Cơ quan điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Võ Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Quá trình điều tra, L bỏ trốn. Ngày 23/11/2017, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã. Ngày 23/5/2023, L bị Công an xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An bắt theo Quyết định truy nã. Ngày 23/5/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định đình nã, phục hồi điều tra vụ án xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Võ Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của L phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng, kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 cây kéo bằng kim loại mũi nhọn dài khoảng 8cm; 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 20cm, mũi nhọn có cán nhựa màu đen.

Tại bản Cáo trạng số 266/CT – VKSBC ngày 24 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Võ Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị hại ông Nguyễn Thanh V vắng mặt tại phiên tòa, các tài liệu, chứng cứ, lời khai có trong hồ sơ thể hiện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự, chỉ yêu cầu xử lý hình sự bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Võ Văn L từ 06 năm đến 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, các bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện vào thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) chưa có hiệu lực pháp luật. Tại thời điểm xét xử, tội phạm và hình phạt bị cáo thực hiện được quy định tại Khoản 3 điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) có khung hình phạt từ 05 năm đến 15 năm tù. Tuy nhiên, khung hình phạt quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là từ 05 năm đến 10 năm tù là có mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại Khoản 3 điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để áp dụng Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xét xử bị cáo là phù hợp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Văn L tại tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 130, 133 – 134); phù hợp với lời khai của bị hại ông Nguyễn Thanh V (BL: 80 – 89); phù hợp với lời khai của những người làm chứng ông Nguyễn Thanh T, ông Huỳnh Hữu N; phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, kết quả giám định pháp y về thương tích, kết quả khám nghiệm hiện trường, Biên bản nhận dạng, Biên bản thực nghiệm điều tra, cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/8/2017, tại trước nhà ở địa chỉ A34/16HQ, ấp 1A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Võ Văn L có hành vi dùng kéo đâm vào tay, vào vùng nách phải gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thanh V với tỉ lệ thương tật là 33% (theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 747/TgT.17 ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh).

[4] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Văn L đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Tính mạng, sức khỏe của con người là tài sản vô giá được pháp luật bảo vệ, vì vậy pháp luật nghiêm cấm việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bất kỳ ai. Những người có hành vi xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác thì tùy theo tính chất, mức độ đều phải bị xử lý theo pháp luật. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì trước đó nhưng bị cáo vô cớ dùng kéo đâm gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tật là 33% là trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ, là thuộc trường hợp định khung hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo và có mức án nghiêm.

[7] Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo, gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử lưu ý đến tình tiết này mà có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 cây kéo bằng kim loại mũi nhọn dài khoảng 8cm; 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 20cm, mũi nhọn có cán nhựa màu đen, xét những tài sản trên không còn giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về dân sự: Bị hại ông Nguyễn Thanh V vắng mặt tại tòa, lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự. Tuy nhiên, để bảo đảm quyền lợi cho bị hại, Hội đồng xét xử tách phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe bị xâm hại bằng một vụ kiện dân sự khác nếu bị hại có yêu cầu.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 3 Điều 7; điểm c Khoản 3 Điều 134; s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Võ Văn L 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại mũi nhọn dài khoảng 8cm; 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 20cm, mũi nhọn có cán nhựa màu đen.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận tang tài vật lập ngày 02 tháng 11 năm 2023 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Về dân sự: Tách phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của bị hại thành một vụ kiện dân sự khác nếu bị hại có yêu cầu.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Sơn

